

VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Vũ Thị Mai Hương

Khoa Quản lý Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Phát triển chương trình được coi là một quá trình liên tục với sự tham gia của các bên liên quan. Việc khuyến khích sự tham gia của các bên liên quan vào quá trình phát triển chương trình nhà trường là một phần cơ bản và rất quan trọng của quá trình dân chủ hóa trong giáo dục, hay đẩy mạnh việc phân cấp quản lý giáo dục. Trước đây việc phát triển chương trình được tiếp cận theo cách tập trung (tiếp cận truyền thống), việc ra quyết định đối với chương trình là nằm trong tay của cơ quan cấp trung ương. Với xu thế dân chủ trong giáo dục và đặc biệt là sự phát triển nhanh chóng của khoa học - kỹ thuật, công nghệ thông tin tạo ra những nhu cầu đa dạng hơn rất nhiều từ phía xã hội, từ đó nổi lên cách tiếp cận phân cấp quản lý phát triển chương trình trong hệ thống giáo dục quốc dân. Theo tiếp cận này, chính quyền địa phương, một vùng địa lý nhất định và đặc biệt là nhà trường được quyền phát triển chương trình của chính mình trong khuôn khổ quy định theo chương trình khung quốc gia. Sự tham gia của nhiều bên liên quan hơn đặt ra yêu cầu về sự hợp tác và chia sẻ quyền lực nhằm thực hiện được hoạt động một cách nhịp nhàng và hiệu quả. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu trong nước và quốc tế để có phân tích và đối sánh để đưa ra thành phần cơ bản tham gia cùng vai trò của họ đối với phát triển chương trình nhà trường ở các trường phổ thông Việt Nam khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Từ khóa: chương trình nhà trường, phát triển chương trình nhà trường, các bên liên quan, nhà trường tự chủ.

1. Mở đầu

Phát triển chương trình nhà trường (“*school-based curriculum*” – SBCE) gắn với xu hướng trao quyền tự chủ cho các nhà trường [1]. Thuật ngữ này cũng gắn với nhu cầu gia tăng quyền tự chủ trong việc đưa ra chương trình giảng dạy của các nhà trường. Nhà trường cần phải đáp ứng tốt hơn đối với những thay đổi của môi trường bên ngoài và đòi hỏi về sự tự do, cơ hội, trách nhiệm và các nguồn lực để quyết định các vấn đề liên quan đến mọi công việc trong bản thân mỗi nhà trường. Chế độ kiểm soát từ trên

Ngày nhận bài: 19/11/2022. Ngày sửa bài: 16/12/2022. Ngày nhận đăng: 3/1/2023.

Tác giả liên hệ: Vũ Thị Mai Hương. Địa chỉ e-mail: maihuongqlgd@gmail.com

xuống khiến các trường học chưa được đặt ở một vị trí phù hợp trong việc lập kế hoạch và thiết kế các chương trình, và định hướng các hoạt động dạy - học với các chương trình cụ thể. Nhà trường được quyền ra quyết định về chương trình còn vì nhà trường là một tổ chức ổn định và là chỗ dựa vững chắc cho toàn bộ quá trình phát triển chương trình hơn là cấp vùng và quốc gia [2], [3]. Phát triển chương trình nhà trường thể hiện sự trao toàn quyền hoặc một phần quyền quyết định về chương trình cho nhà trường với sự tham gia của các bên liên đới như các nhà quản lý giáo dục cấp trung ương, địa phương, nhà trường, giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng. Sự tham gia của các bên liên quan ở các mức độ khác nhau nhưng là đặc trưng của phát triển chương trình nhà trường. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đang thực hiện ở Việt Nam là chương trình đổi mới theo tiếp cận năng lực [4]. Từ chương trình quốc gia, mỗi địa phương, mỗi nhà trường sẽ chủ động chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và nhà trường [5]. Tuy nhiên, việc xác định các bên có liên quan, vai trò và mức độ tham gia của các bên có liên quan trong phát triển chương trình nhà trường tại Việt Nam hiện nay cần được nghiên cứu toàn diện từ lý luận đến thực tiễn để có những đề xuất nâng cao hiệu quả tham gia của các bên có liên quan trong phát triển chương trình của mỗi nhà trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan niệm về các bên có liên quan

Theo Bush và Heystek (2003a), các bên liên quan (Stakeholders) là tất cả những người có lợi ích hợp pháp đối với sự hiệu quả và thành công liên tục của một tổ chức [6], [2]. Stakeholder là người tham gia vào nhóm ra quyết định về chương trình với đặc điểm là: 1. được xem như là một thành phần có đóng góp quan trọng vào kết quả của quá trình quyết định về chương trình. 2. được thừa nhận tính pháp lý dựa trên kinh nghiệm và bằng cấp. 3. có đầy đủ kiến thức để tạo ra sản phẩm về chương trình và thực thi chương trình để có thể tập trung vào quá trình ra quyết định theo cách thức có ý nghĩa đối với người tham gia và nhóm tham gia [3].

Những người ở vị trí quyết định nội dung của chương trình giảng dạy cũng rất quan trọng, họ tạo thành một phần của nhóm được gọi là các bên liên quan đến chương trình giảng dạy. Các bên liên quan đến chương trình giảng dạy là một nhóm lớn những người có mối quan tâm trực tiếp hoặc tham gia vào chương trình giảng dạy và đó là sự lựa chọn các thành viên của nhóm này, những người thường chịu trách nhiệm xây dựng chương trình giảng dạy. Nhóm này mở rộng ra ngoài những người rõ ràng như các nhà giáo dục và giáo viên chuyên nghiệp để bao gồm học sinh, phụ huynh và các nhóm quan tâm khác như cộng đồng doanh nghiệp, mặc dù không phải tất cả các nhóm này đều có thể được mời để giúp xây dựng hoặc phát triển chương trình giảng dạy [7].

Thuật ngữ các bên liên quan được định nghĩa là một cá nhân, một tổ chức hoặc một nhóm các tổ chức có lợi ích hoặc cổ phần cụ thể trong một tình huống và có khả năng ngăn cản hoặc tạo điều kiện thuận lợi cho một quyết định chiến lược [8].

Như vậy, các bên liên quan (Stakeholders) trong phát triển chương trình nhà trường là những người có kinh nghiệm về phát triển chương trình, tham gia vào nhóm ra quyết định về chương trình một cách chính thống, có đóng góp quan trọng vào kết quả của quá trình xây dựng chương trình nhà trường.

2.2. Cơ sở cho sự tham gia và thành phần cơ bản của các bên liên quan trong phát triển chương trình

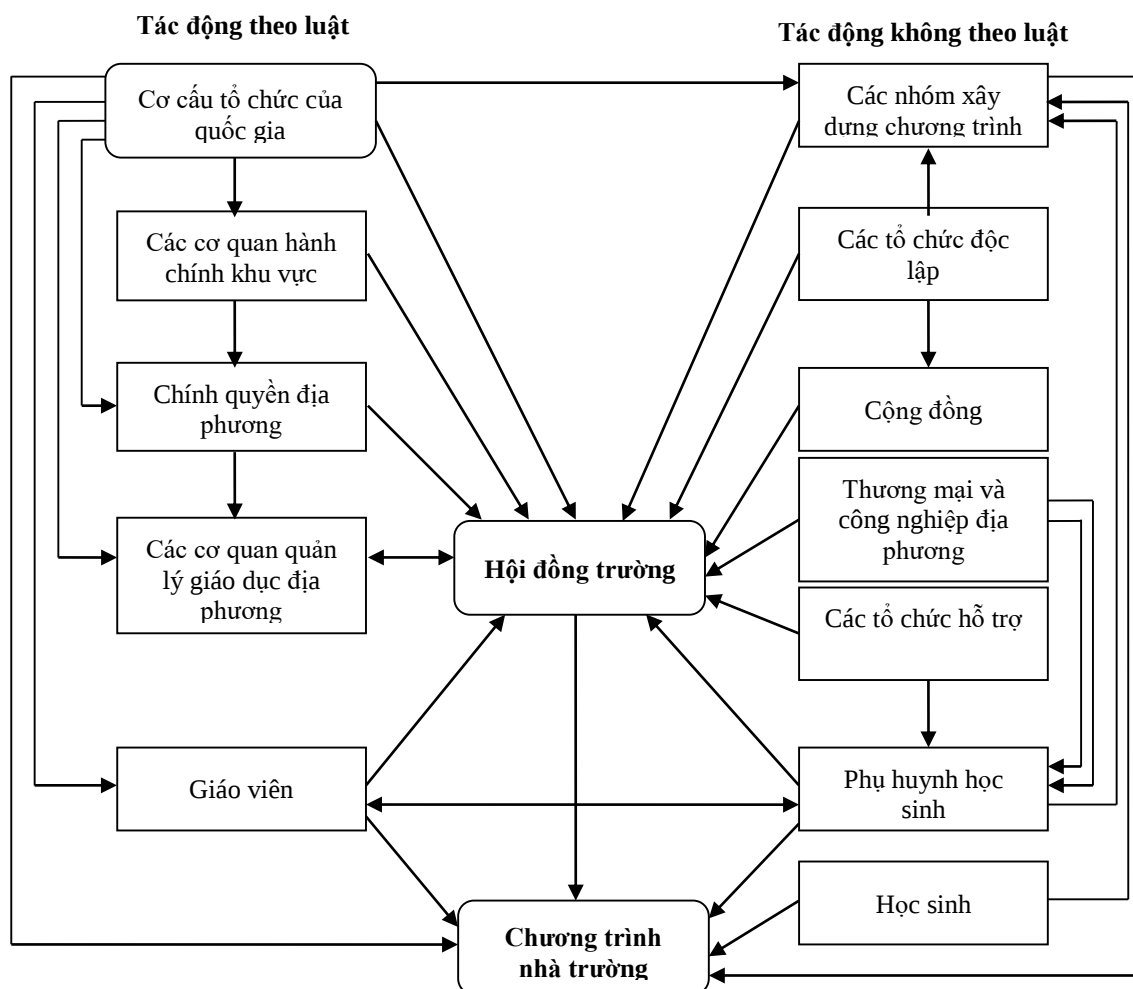
Khi thực hiện phát triển chương trình nhà trường, các câu hỏi thường được đặt ra trong giai đoạn đầu tiên bao gồm:

- Tri thức nào là cần thiết cho việc học tập và phát triển trong tương lai?
- Những vấn đề nào nên được đưa vào dựa trên các xu hướng và nhu cầu của xã hội và nhân loại?
- Yếu tố nào là quan trọng đối với nhu cầu và sở thích cá nhân và giáo dục của người học?

Việc đưa ra câu trả lời cho các câu hỏi trước đó đòi hỏi phải thông qua các bên liên quan và các nhóm quan tâm khác nhau để đi đến một chương trình giảng dạy nhất quán không bị quá tải hoặc bị chia nhỏ do có nhiều môn học riêng biệt. Do đó, các bên liên quan phải tham gia vào toàn bộ quá trình phát triển chương trình giảng dạy [9]. Sự tham gia của các bên liên quan có nghĩa là khi phát triển chương trình nhà trường, nhiều thành phần sẽ làm việc với nhau, sử dụng các nguồn lực hiện tại của nhà trường, cùng nhau làm việc để đạt được các mục tiêu giáo dục của nhà trường [10].

Động cơ của quản lý có sự tham gia có thể được phân thành hai loại: loại thứ nhất có thể được coi là nhân văn hoặc dân chủ (Koopman & Wierdsma, 1998). Về cơ bản, cơ sở lý luận này lập luận rằng mọi người có quyền tham gia vào các quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống của họ. Theo đó, giả định rằng các cá nhân có khả năng, hoặc ít nhất là tiềm năng, để tham gia một cách thông minh. Loại cơ sở chính thứ hai được gọi là quan hệ thực dụng hoặc con người (O'Hair & Reitzug, 1997) [10]. Quản lý có sự tham gia là một cách thức công cụ để đạt được năng suất, hiệu quả hoặc các mục tiêu có giá trị khác của tổ chức. Ngoài ra và tham khảo cụ thể về môi trường giáo dục, Duke & Gansneder, (1990) báo cáo rằng trong suốt ba thập kỷ qua, lý do căn bản để các hiệu trưởng tăng cường sự tham gia của giáo viên vào việc ra quyết định của trường đã xuất phát từ các lập luận thực dụng [10]. Đổi mới giáo dục khó có thể thành công nếu không có sự hỗ trợ của giáo viên đối với quan điểm triết học rằng giáo viên có quyền tham gia và có đóng góp quan trọng vào kết quả giáo dục của nhà trường. Từ quan điểm thực dụng, sự tham gia được cho là cải thiện chất lượng của việc ra quyết định giáo dục. Sự tham gia của giáo viên sẽ cung cấp cho các nhà quản lý các thông tin quan trọng sát với nhà trường học, lớp học, học sinh, cha mẹ học sinh... Lượng thông tin được cung cấp đa chiều và đầy đủ được cho là sẽ cải thiện chất lượng của các quyết định giảng dạy và giáo dục. Hơn nữa, sự tham gia của các bên khác nhau với đa dạng quan niệm, hiểu biết có thể cải thiện chất lượng của các quyết định thông qua việc sử dụng các loại kiến thức chuyên môn [10].

Ngoài ra, việc xác định các bên liên quan còn bao gồm các yếu tố luật định, đó là các yếu tố do pháp luật quy định và có căn cứ pháp lý cho sự tham gia phát triển chương trình nhà trường [11]. Thêm vào đó cạnh tranh toàn cầu gia tăng khiến các trường học khó thực hiện các hoạt động của mình mà không liên quan đến lợi ích của các bên liên quan [12]. Do đó, còn cả các bên liên quan không theo luật định cũng được các trường huy động trong phát triển chương trình nhà trường [11]. Các bên liên quan được thể hiện ở Sơ đồ 1 dưới đây.



Sơ đồ 1. Sơ đồ các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển chương trình nhà trường (A.Lewy, 1991) [1]

Các bên liên quan ngày càng quan tâm đến hoạt động học tập do các trường học thực hiện. Do đó, các bên liên quan trong hoạt động của các tổ chức đang đòi hỏi cơ hội để gây ảnh hưởng đến các quyết định của nhà trường [10;3]. Thu hút sự tham gia của các bên liên quan từ việc xây dựng chương trình giảng dạy đến việc thực hiện thông qua đánh giá nhu cầu là nhu cầu của các nhà trường và của các bên có liên quan. Hooge và Helderma (2008) phân biệt bốn loại bên liên quan khác nhau: chính, nội bộ, dọc và ngang [14]. Trong giáo dục, phụ huynh và học sinh là những bên liên quan chính. Giáo viên và những người khác nhân viên giáo dục và phi giáo dục là các bên liên quan nội bộ với mối quan tâm rõ ràng đến thành công của nhà trường. Ở khoảng cách xa hơn một chút, chính phủ và các tổ chức chính thức hoạt động thay mặt chính phủ (chẳng hạn như thanh tra hoặc thành phố) hoạt động như các bên liên quan theo chiều dọc. Cuối cùng, tất cả các tổ chức, nhóm hoặc cá nhân khác trong trường môi trường với một số mức độ quan tâm trong trường học là các bên liên quan theo chiều ngang. Do đó, thu hút phụ huynh tham gia vào nhiều quy trình trách nhiệm giải trình có thể giúp cải thiện hiệu suất của học sinh. Sự tham gia của cha mẹ nhiều hơn có thể được thúc đẩy bằng cách làm rõ

các cách thức trong mà cha mẹ có thể đóng góp và tham gia, bằng cách đảm bảo rằng các mục đích của cha mẹ sự tham gia là rõ ràng; bằng cách cung cấp đào tạo cho cha mẹ để đóng một vai trò biện hộ, bằng cách lãnh đạo trường học mạnh mẽ, và quan trọng nhất, bằng cách thiết lập một cơ chế ra quyết định khuôn khổ cung cấp cho cha mẹ ảnh hưởng và tiếng nói thực sự trong việc ra quyết định [15], [16].

Trong cải cách chương trình giảng dạy, các bên liên quan là các cá nhân (ví dụ: giáo viên, phụ huynh, hiệu trưởng, sinh viên và chính trị gia), chuyên gia về các môn học hoặc sự phạm (cộng đồng khoa học) hoặc các tổ chức tập thể (ví dụ: Bộ Giáo dục, chính quyền địa phương, hội đồng trường, giáo viên công đoàn) tham gia hoặc bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi chương trình giảng dạy. Của họ sự tham gia đề cập đến quá trình liên quan đến họ ở các giai đoạn khác nhau, từ việc thiết kế chương trình giảng dạy để triển khai nó.

2.3. Vai trò của các bên có liên quan trong phát triển chương trình nhà trường

Sự tham gia của các bên có liên quan trong phát triển chương trình nhà trường hiện nay ở Việt Nam xuất phát từ yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Theo đó, “giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội “và “Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; phát huy vai trò của hội đồng trường. Thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý các cấp; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch [5]. Đây là căn cứ để các bên có liên quan tham gia vào các hoạt động của nhà trường và phát triển chương trình nhà trường nói riêng.

Các hoạt động phát triển của nhóm chương trình bị ảnh hưởng trước hết bởi các khung chương trình quốc gia và sau đó là do nhu cầu của học sinh và phụ huynh. Bên cạnh đó, khung chương trình quốc gia, các yêu cầu của các cơ quan quản lý giáo dục địa phương đều có quyền quyết định quan trọng về những gì xảy ra trong nhà trường. Xét theo sự liên quan và mối liên hệ với nhà trường, trong hệ thống quan rliis nhà nước về giáo dục, các cấp độ của chương trình giáo dục có thể chia các bên liên quan trong phát triển chương trình nhà trường thành các bên có liên quan bên ngoài nhà trường bao gồm: chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý giáo dục địa phương, cộng đồng và các bên có liên quan bên trong nhà trường bao gồm: Hiệu trưởng, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

- *Chính quyền địa phương*

Những quyết định về chương trình ở cấp địa phương thông thường giải quyết các khía cạnh về tổ chức và quản lý chương trình của các nhà trường, hoặc xử lý khía cạnh vĩ mô của nội dung chương trình. Theo Lewwi (1991), khía cạnh đầu tiên liên quan đến những vấn đề như luồng hoặc không phân luồng học sinh và việc hỗ trợ cho các mô hình giáo dục mở. Khía cạnh thứ hai liên quan đến các vấn đề như các tiêu chuẩn về thành tích ở các cấp độ lớp khác nhau, thống nhất giữa tính toàn diện với sự đa văn hóa (multi-cultural-track), kiểm duyệt các loại sách được sử dụng trong nhà trường, đưa giáo dục giới tính vào chương trình của nhà trường, và sự giáo dục đa văn hóa [1]. Như vậy, những quyết định này cũng liên quan đến việc lựa chọn các đối tượng để được giảng dạy trong một nhà trường cụ thể từ sự đa dạng của các đối tượng hoặc các môn học thiết yếu được chấp thuận. Điều này sẽ, ví dụ, bao gồm liệu có được hay không việc

dạy đánh máy hoặc vẽ kỹ thuật trong một nhà trường cụ thể, hoặc môn ngoại ngữ hoặc môn về nghệ thuật có nên được đưa vào trong chương trình của nhà trường. Trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chính quyền địa phương quyết định chương trình giáo dục của địa phương làm căn cứ để các nhà trường phát triển chương trình của nhà trường. Chính quyền địa phương chịu trách nhiệm ban hành khung chương trình giáo dục địa phương, xác định mục tiêu, mạch nội dung, cách thức triển khai, phê duyệt nội dung tài liệu địa phương

- *Các cơ quan giáo dục ở các cấp địa phương*

Các cơ quan giáo dục địa phương tham gia phát triển chương trình nhà trường không giống nhau giữa các quốc gia. Tại Việt Nam, các cơ quan giáo dục ở các cấp địa phương bao gồm Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện [4].

Sự liên quan vào các chương trình nhà trường của các cơ quan giáo dục ở các cấp địa phương được xác nhận không chỉ trong việc tổ chức các nhóm phát triển chương trình liên quan đến biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo chỉ đạo của chính quyền địa phương đồng thời có một sự tác động vào việc những gì được dạy trong các nhà trường thông qua phê duyệt, kiểm tra chương trình của các nhà trường.

- *Cộng đồng*

Một xu hướng ngày càng tăng một cách mạnh mẽ của các mối quan hệ thành hình giữa nhà trường và cộng đồng. Các nhà trường được mong đợi đáp ứng những nhu cầu của địa phương, vừa thông qua việc dạy cái gì, vừa thông qua các việc cung cấp những điều kiện học tập cho các chương trình phục vụ nhóm dân số trong độ tuổi học tập của cộng đồng. Đồng thời cộng đồng lại được chờ đợi sẽ tạo ra những nguồn lực cho nhà trường học và hợp tác với nó trong việc đảm bảo các chương trình thỏa mãn được các nhu cầu của địa phương. Tuy nhiên, nhiều giáo viên không đồng tình với sự tham gia của cộng đồng vào công việc của nhà trường trong đó có phát triển chương trình. Thực tế cho thấy, những lợi ích của sự hợp tác hành động giữa nhà trường và cộng đồng lớn hơn nhược điểm của nó. Quyền tham gia của cộng đồng được bắt nguồn từ nguyên tắc dân chủ, đó là những dịch vụ công cộng cần được hoạt động làm sao cho thỏa mãn được sự mong đợi của những người bảo trợ cho nó. Trong một vài hệ thống giáo dục, cộng đồng được trao quyền một cách hợp pháp để tổ chức các hội đồng cố vấn với thẩm quyền đầy đủ hoặc hạn chế để đưa ra các quyết định liên quan đến chương trình. Một số tổ chức tình nguyện quốc gia đã thành lập những văn phòng liên lạc để giải quyết các vấn đề liên quan đến trường học.

Khi thực hiện chương trình 2018, cộng đồng tham gia phát triển chương trình nhà trường thông qua các kênh khác nhau. Sự tham gia được nhấn mạnh trong các chương trình liên quan đến hoạt động giáo dục khác nhau, đặc biệt là hoạt động giáo dục bắt

buộc. Các thành viên thể hiện vai trò tại các cuộc họp đặc biệt, lễ kỉ niệm hoặc các sự kiện do tổ chức và huy động cộng đồng tham gia. Trong nhiều trường hợp, họ cũng cung cấp các tài liệu cho chương trình giảng dạy. Cộng đồng được khuyến khích tất cả các tổ chức tình nguyện hỗ trợ nội dung chương trình hướng đến giải quyết các vấn đề về bảo vệ môi trường, bảo tồn động vật hoang dã, chăm sóc sức khỏe, bảo tồn các di tích lịch sử, giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, các ngành công nghiệp nội địa, nghiên cứu khoa học, sáng tạo nghệ thuật,... Ngoài ra, các tổ chức hỗ trợ đã được thành lập để hỗ trợ các trường học trong các vấn đề cụ thể, hoặc để đại diện cho lợi ích của các nhóm thiểu số, hoặc các nhóm có lợi ích đặc biệt với số học sinh trong trường, có thể có sự tác động đến những quyết định chương trình dựa vào nhà trường.

Phát triển chương trình cần được dựa trên làm việc theo nhóm và nó có thể được thực hiện có hiệu quả chỉ khi tính hợp pháp của hoạt động này được hỗ trợ đầy đủ bởi một nhóm cố kết trong phạm vi cơ sở giáo dục đó. Thông thường nhóm này bao gồm bốn thành phần: *hiệu trưởng và những người nắm giữ chức vụ hành chính cấp cao khác, giáo viên, phụ huynh và học sinh.*

Hiệu trưởng

Một loạt các hoạt động của hiệu trưởng liên quan đến chương trình như thành lập một nhóm người lãnh đạo nhà trường, giới thiệu đội ngũ giảng dạy và sự hợp tác về học tập. Một số các hoạt động được xem là đặc trưng cho các hành động của hiệu trưởng trong hoạt động phát triển chương trình nhà trường bao gồm:

- Khuyến khích sự giao tiếp cởi mở và chia sẻ quyết định giữa giáo viên, học sinh, phụ huynh và các nhà quản lí.
- Tạo ra các cơ hội để tăng cường các mối quan hệ bình đẳng.
- Tìm cách thỏa thuận về các nhiệm vụ của nhà trường.
- Khuyến khích một tinh thần nhà trường tốt.

Sự tham gia của hiệu trưởng đóng vai trò quan trọng, bởi vì kiến thức và sự ủng hộ của hiệu trưởng đối với một chương trình mới được coi là then chốt cho việc thực hiện có hiệu quả của sự thay đổi đó. Thứ hai, hiệu trưởng với thâm niên công tác trong nhà trường, có thể có kiến thức đầy đủ nhất về những yếu tố ảnh hưởng đến việc dạy và học trong nhà trường mà người đó đang quản lí. Hiệu trưởng khi thực hiện phát triển chương trình có nhiều mô hình khác nhau, tuy nhiên, với cách phát triển chương trình có sự tham gia thì hiệu trưởng như là một điều phối viên chứ không phải như là một người quản lí cấp trên.

Giáo viên

Các cải cách về chương trình của những năm 60 xem xét quá trình phát triển chương trình như một hoạt động có tính chuyên nghiệp cao được thực hiện bởi các chuyên gia được đào tạo một cách riêng biệt, và trong đó các giáo viên có thể chỉ thực hiện những vai trò ít quan trọng. Các mối quan hệ giữa các chương trình giảng dạy và thực tiễn giảng dạy, điều này đặt ra câu hỏi về cách giáo viên xem các mối quan hệ giữa “chương trình” và thực tiễn sư phạm của mình. Giáo viên là nhân tố có tác động trực tiếp tới phát triển chương trình nhà trường, là một phần trong nó, xây dựng/thiết kế và thực hiện chính chương trình đó vào thực tiễn giáo dục nhà trường. Giáo viên là một trong những nguồn lực quan trọng để phát triển một chương trình nhà trường. Họ sẽ phải được trao quyền quyết định đối với chương trình nhà trường mà họ là một trong

những người trực tiếp xây dựng và thực hiện. Quan điểm này của UNESCO (2002) được Ngân hàng Thế giới (2003) hoan nghênh vì các cơ hội cho giáo viên làm việc cùng nhau, chia sẻ ý tưởng, cùng nhau giải quyết vấn đề, hợp tác tạo ra tài liệu và nâng cao đáng kể khả năng thành công trong việc thực hiện chương trình giảng dạy [9].

Để thực hiện phát triển chương trình nhà trường, giáo viên đã được mời tham gia vào các công việc của những đội ngũ phát triển chuyên nghiệp, nhưng chủ yếu chỉ với tư cách làm việc bán thời gian hoặc như đang được biệt phái từ các công việc thường lệ của họ cho một giai đoạn công việc giới hạn về thời gian. Kinh nghiệm trên lớp của giáo viên được coi là một nguồn kinh nghiệm hữu ích và quan trọng về kiến thức chuyên môn cần thiết cho việc đưa ra những quyết định chương trình của một số loại hình, nhưng nó được đánh giá là không đủ để thực hiện các công việc của nhà phát triển chương trình. Nhận thức thực tế rằng giáo viên là một người trung gian cần thiết giữa việc cung cấp chương trình có tính thiết yếu với các nhóm người học, các chuyên gia về chương trình thiết kế các hướng dẫn về chương trình mà chỉ rõ hoạt động của giáo viên trong các nội dung chi tiết, và tổ chức chuyên sâu các khóa học tại chức để đảm bảo rằng các giáo viên sẽ làm trong lớp điều gì mà các nhà hoạch định chương trình tin rằng họ nên làm.

Sự tham gia của phụ huynh học sinh

Phụ huynh tạo thành một nhóm nhỏ đặc biệt của cộng đồng được đặc trưng bởi có nghĩa vụ duy trì việc liên lạc với nhà trường. Phụ huynh rất quan tâm đến tất cả các khía cạnh của việc giáo dục con em của họ. Họ không giống những người quản lý nhà trường và giáo viên trong mong muốn của họ về sự tham gia nhiều hơn trong việc đưa ra quyết định. Nhân viên nhà trường muốn sự tham gia nhiều hơn của phụ huynh trong việc hỗ trợ các chương trình của nhà trường nhưng ít tham gia trong việc đưa ra quyết định về hoạt động hàng ngày của nhà trường.

Berger [1] chỉ ra sáu điểm mà nhà trường có liên quan đến các hoạt động giáo dục của phụ huynh:

- Phụ huynh giúp trẻ em học, kiểm tra bài tập về nhà của trẻ.
- Phụ huynh là những khán giả ở trường, tham dự vào các buổi biểu diễn ở trường mà con em mình được tham gia.
- Phụ huynh là những người tình nguyện, đưa những dịch vụ phi giáo dục đến với trường, chẳng hạn như việc huy động vốn, duy trì việc xây dựng và trang thiết bị.
- Phụ huynh cung cấp các dịch vụ giáo dục bán chuyên nghiệp, trong khả năng của trợ giúp của giáo viên, v.v,...
- Như một nguồn nhân lực, phụ huynh có thể giúp giáo viên bằng cách đến lớp và cung cấp những thông tin thêm có được từ kinh nghiệm cá nhân hoặc chuyên môn của họ về các chủ đề liên quan đến chương trình học. Hơn nữa họ có thể tạo động cơ thúc đẩy giáo viên cho mỗi chủ đề có liên quan đến chuyên môn của cá nhân các phụ huynh.
- Như các nhà hoạch định chính sách, phụ huynh có thể được tham gia vào quá trình đưa ra quyết định về các vấn đề khác nhau liên quan đến nhà trường.

Chỉ có hai hoạt động cuối cùng đụng chạm vào các vấn đề liên quan đến chương trình nêu trên, và một trong số chúng, với vai trò của phụ huynh như một nguồn nhân lực, đóng một vai trò còn rất hạn chế trong các quyết định đối với các chương trình.

Khả năng của nhà trường để nhận ra được những điểm mà giữa giáo viên, phụ huynh và học sinh có sự đồng thuận giúp họ hợp tác được với nhau có thể tạo ra một môi trường thuận lợi trong nhà trường đó, lần lượt, có thể dẫn đến một sự hợp tác với các bậc phụ huynh trong việc đưa ra các quyết định về các vấn đề khác nhau liên quan đến chương trình. Tuy nhiên cần lưu ý, sự hợp tác của cha mẹ với các nhà trường có thể phụ thuộc vào sự tồn tại của một môi trường phù hợp, và có thể trong nhiều trường hợp có nhu cầu về việc cung cấp khóa đào tạo thích hợp.

Học sinh

Trong các lớp học truyền thống, chương trình giảng dạy được lựa chọn và thực hiện bởi giáo viên; tuy nhiên, các lớp học dân chủ cho phép học sinh có tiếng nói về việc học cái gì và học như thế nào. Một nền dân chủ không chỉ bao gồm những gì giáo viên cho rằng lớp học là quan trọng để đưa vào mỗi đơn vị học tập, mà còn cả những câu hỏi, mối quan tâm và sở thích mà học sinh có thể có về bản thân và thế giới của chúng. Trong một mô hình như vậy, học sinh đóng vai trò là vật chứa để giáo viên truyền đạt kiến thức; thay vào đó, học sinh bắt đầu tạo mối liên hệ với nội dung bài học mà các em đã giúp hình thành. Khi chương trình chuyển sang tiếp cận năng lực, kiến thức và nội dung khóa học mang ý nghĩa mới đối với học sinh và giáo viên khi nó được kết nối với điều gì đó và có liên quan đến các vấn đề và vấn đề thực tế mà học sinh có thể gặp phải. Việc thực hiện chương trình giảng dạy bao gồm việc học sinh hiểu được chương trình giảng dạy sẽ được sử dụng và lựa chọn các chủ đề phù hợp và có ý nghĩa để học tập. Xuất phát từ việc lấy học sinh làm trung tâm, học sinh có thể tham gia vào phát triển chương trình nhà trường ở một số khía cạnh sau: Được hỏi ý kiến về các nội dung chương trình phù hợp với nhu cầu học sinh. Nếu học sinh tham gia vào việc lựa chọn nội dung chương trình giảng dạy, họ sẽ được đầu tư vào việc học của mình. Điều quan trọng là học sinh và giáo viên tham gia vào việc lập kế hoạch hợp tác và ra quyết định đáp ứng mối quan tâm và lợi ích của cả học sinh và giáo viên. Một khi học sinh nhận thức được các ranh giới trong đó các quyết định liên quan đến chương trình giảng dạy sẽ được đưa ra, thì các em có thể thương lượng về lợi ích của mình trong nội dung. Những học sinh có kiến thức về các yêu cầu học tập bắt buộc của lớp sẽ ở vị trí tốt hơn để lựa chọn các khía cạnh của chương trình giảng dạy thú vị và phù hợp nhất với học sinh. Học sinh có thể tham gia quá trình thử nghiệm, cho ý kiến tìm hiểu và lựa chọn sách giáo khoa.

Bảng 1. Tổng hợp các thành phần tham gia và vai trò trong phát triển chương trình nhà trường

STT	Các thành phần tham gia và vai trò trong phát triển chương trình nhà trường
	Chính quyền địa phương
1	Lựa chọn các nội dung để đưa vào nội dung giảng dạy trong nhà trường
2	Lựa chọn thành phần tham gia tổ chức và quản lý chương trình của nhà trường
3	Kiểm duyệt các loại sách được sử dụng trong nhà trường
	Cơ quan QLGD các cấp ở địa phương
4	Tổ chức các nhóm phát triển chương trình

Vai trò của các bên liên quan trong phát triển chương trình nhà trường đáp ứng...

5	Đưa ra các tài liệu giảng dạy
6	Đề xuất các sáng kiến tác động tới những gì được dạy trong nhà trường
	Hiệu trưởng
7	Khuyến khích sự hợp tác và chia sẻ quyết định giữa giáo viên, học sinh, phụ huynh và các nhà quản lí
8	Tạo ra các cơ hội để tang cường các mối quan hệ bình đẳng
9	Tổ chức thảo luận và đưa ra quyết định về các nhiệm vụ của nhà trường
10	Khuyến khích bầu không khí tập thể tích cực
	Giáo viên
11	Xây dựng/thiết kế chương trình
12	Thực hiện chương trình nhà trường
	Cộng đồng
13	Xác định nội dung giảng dạy trong nhà trường
14	Phổ biến trong nhà trường các tài liệu về những vấn đề như: Bảo vệ môi trường, bảo tồn động vật hoang dã, chăm sóc sức hkoer, bảo tồn các di tích lịch sử, giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, các ngành công nghiệp nội địa, nghiên cứu khoa học, sáng tạo nghệ thuật
15	Tổ chức chương trình nâng cao nhận thức cho cộng đồng về những ý tưởng và mục đích của việc thiết kế mới chương trình, về các thành phần tham gia phát triển chương trình nhà trường
16	Tổ chức triển lãm tại các trường học và phát triển các bảo tàng địa phương mà có chứa các đồ tạo tác, những sáng chế, các sản phẩm, truyện/sách viết về cuộc sống của địa phương
17	Tổ chức các hội đồng cố vấn ở địa phương để phát triển các lĩnh vực học tập; tổ chức các trung tâm học tập; chia sẻ trách nhiệm với những người tình nguyện; đánh giá và giám sát quá trình thực hiện chương trình
	Phụ huynh học sinh
18	Giúp trẻ em học, kiểm tra bài tập về nhà của trẻ
19	Là những khán giả ở trường, tham dự vào các buổi biểu diễn ở trường mà con em mình được tham gia
20	Tình nguyện, đưa những dịch vụ phi giáo dục đến với nhà trường, chẳng hạn như việc huy động vốn, duy trì việc xây dựng và trang thiết bị
21	Cung cấp các dịch vụ giáo dục với sự trợ giúp của giáo viên
22	Cung cấp thêm thông tin về các chủ đề liên quan đến chương trình học

23	Tham gia vào quá trình đưa ra quyết định về các vấn đề khác nhau liên quan đến nhà trường
	Học sinh
24	Được xin ý kiến về nhu cầu học tập
25	Được đóng góp ý kiến về chương trình nhà trường
26	Tham gia thẩm định tài liệu cho các môn học

Xu hướng phân cấp trong quản lý giáo dục dẫn đến sự phân cấp trong quản lý phát triển chương trình. Trước đây việc phát triển chương trình được tiếp cận theo cách tập trung (tiếp cận truyền thống), nghĩa là chương trình mà các nhà trường phải thực hiện được quy định bởi các cơ quan quản lý cấp trung ương hay nói cách khác việc ra quyết định đối với chương trình là nằm trong tay của cơ quan cấp trung ương. Với xu thế dân chủ trong giáo dục và đặc biệt là sự phát triển nhanh chóng của khoa học - kĩ thuật, công nghệ thông tin tạo ra những nhu cầu đa dạng hơn rất nhiều từ phía xã hội, từ đó nổi lên cách tiếp cận phân cấp quản lý phát triển chương trình trong hệ thống giáo dục quốc dân. Theo tiếp cận này, chính quyền địa phương, một vùng địa lí nhất định và đặc biệt là nhà trường được quyền phát triển chương trình của chính mình trong khuôn khổ quy định theo chương trình khung quốc gia. Phát triển chương trình nhà trường được coi là một quá trình liên tục với sự tham gia của các bên liên quan. Việc khuyến khích sự tham gia của các bên liên quan vào quá trình phát triển chương trình nhà trường là một phần cơ bản và rất quan trọng của quá trình dân chủ hóa trong giáo dục, hay đây mạnh việc phân cấp quản lý giáo dục. Sự tham gia của nhiều bên liên quan hơn đặt ra yêu cầu về sự hợp tác và chia sẻ quyền lực nhằm thực hiện được hoạt động một cách nhịp nhàng và hiệu quả. Mặt khác, bản thân chương trình nhà trường cũng chịu ảnh hưởng bởi các lực lượng hay áp lực từ bên trong lẫn bên ngoài làm ảnh hưởng tới quá trình phát triển và cải cách chương trình ở các mức độ khác nhau [8]. Như vậy, muốn quá trình phát triển chương trình được tiến hành một cách tốt nhất thì cần phải thực hiện quá trình đó với sự tham gia của các bên có liên quan khác nhau.

3. Kết luận

Phát triển chương trình nhà trường là một thuật ngữ có tính khái quát hóa. Nó mô tả sự đa dạng của một loạt các hoạt động khác nhau trong quá trình phát triển chương trình từ mỗi quan điểm khác nhau về phạm vi, mục đích và con người hoặc các nhóm tham gia vào hoạt động đó. Nó đề cập đến các hoạt động khởi xướng bởi nhiều người hoặc nhiều nhóm bên ngoài nhà trường hoặc cá nhân các giáo viên, hơn là hội đồng nhà trường, để cho thấy một quyền lợi chung. Thực tiễn phát triển Chương trình giáo dục 2018 ở cấp độ nhà trường đặt ra vấn đề các nhà trường không thể tự mình phát triển chương trình mà không thu hút sự tham gia của các bên có liên quan nhằm xây dựng một chương trình phù hợp với nhu cầu của địa phương, cộng đồng, cha mẹ và học sinh cũng như điều kiện của nhà trường. Trong các nghiên cứu tiếp theo cần đánh giá thực trạng triển khai phát triển chương trình nhà trường có sự tham gia trong bối cảnh giáo dục phổ thông có sự đổi mới căn bản và toàn diện như hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Arie Lewy, 1991. *National and school-based curriculum development*. The United Nations, Paris, 127 pages.
- [2] Sello Mokoena, 2011. Participative Decision-making: Perceptions of School Stakeholders in South Africa. Kamla-Raj 2011. *J Soc Sci*, 29(2): 119-131 (2011)
- [3] Glynn Sharpe, 2013. Power and Curriculum: Engaging all Classroom Stakeholders in Program Planning, Implementation, and Evaluation. *International Journal of Learning & Development*. ISSN 2164-4063 2013, Vol. 3, No. 5. Doi:10.5296/ijld.v3i5.4356 URL: <http://dx.doi.org/10.5296/ijld.v3i5.4356>. www.macrothink.org/ijld. P 42 – 52.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020. Thông tư hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở giáo dục và đào tạo thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phòng giáo dục và đào tạo thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013. Nghị quyết về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Nghị quyết hội nghị trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. NQ số 29 ngày 4/11/2013.
- [6] Bush T, Heystek J 2003a. School governance in South Africa. *Compare*, 33(2): 127–138.
- [7] Potter, Pauline R., 2005. “Curriculum and Societal Needs: Stakeholders' Perceptions of the Solomon Islands' Secondary School Curriculum”. *Theses Masters Coursework*. 9. https://research.avondale.edu.au/theses_masters_coursework/9.
- [8] Belita, Emily; Carter, Nancy; and Bryant-Lukosius, Denise, (2020) "Stakeholder Engagement in Nursing Curriculum Development and Renewal Initiatives: A Review of the Literature," *Quality Advancement in Nursing Education - Avancées en formation infirmière*: Vol. 6: Iss. 1, Article 2. DOI: <https://doi.org/10.17483/2368-6669.1200>.
- [9] Kirui Kipyegon Koskei, 2015. Assessment of Stakeholders' Influence on Curriculum Development Process in Secondary Schools in Kericho County. *IOSR Journal Of Humanities And Social Science (IOSR-JHSS)* Volume 20, Issue 3, Ver. III (Mar. 2015), PP 79-87 e-ISSN: 2279-0837, p-ISSN: 2279-0845. www.iosrjournals.org. DOI: 10.9790/0837-20337987
- [10] Bartle P., 2007. *Participatory Management: Methods to Increase Staff Input in Organizational Decision Making*: accessed available at <http://cec.vcn.bc.ca/cmp/modules/pm-pm.htm>.
- [11] Neville, B. A., Bell, S. J., & Whitwell, G. J., 2011. Stakeholder salience revisited: Refining, redefining, and refueling an underdeveloped conceptual tool. *Journal of Business Ethics*, 102(3), 357-378. doi: 10.1007/s10551-011- 0818-9.

- [12] Cooperrider & Whitney, 2001 Cooperrider, D. L., & Whitney, D., 2001. A positive revolution in change: Appreciative inquiry. *Public administration and public policy*, 87, 611-630.
- [13] Buckens & Hinton, 1998 Buckens,A. & Hinton, A, 1998. Engaging the Stakeholders: Corporate Views and Current Trends. *Business Strategy and Environment*, 7, 122-133.
- [14] Hooge, E.H. and J.K. Helderma, 2008. “Klant en overheid koning. Over toezicht op meervoudige verantwoording door maatschappelijke ondernemingen” Client and Government King? About Monitoring Internally Horizontal Accountability by Dutch Societal Entrepreneurs, *Bestuurskunde*, Vol. 17/3, pp. 95-104.
- [15] Caldwell, B., 2012. “Review of related literature for the evaluation of empowering local schools”, Council for Educational Research, Australia.
- [16] Leithwood, K., 2009. “Four key policy questions about parents engagement recommendations from the evidence”, in Deslandes, R. (ed.), *International Perspectives on Contexts, Communities and Evaluated Innovative Practices, FamilySchool-Community Partnerships*, Routledge, London, pp. 8-20.

ABSTRACT

The role of stakeholders in school based curriculum development to meet well with the 2018 General Education Program innovation in Vietnam

Vu Thi Mai Huong

Faculty of Education Management, Hanoi National University of Education

Curriculum development is considered an ongoing process with stakeholder involvement. Encouraging the participation of stakeholders in school- based curriculum development is a fundamental and very important content of the process of democratizing education or promoting decentralization of education management. In the past, curriculum development was approached in a centralized manner (traditional approach), with program decision-making in the hands of a central authority. With the trend of democracy in education and especially the rapid development of science - technology, information technology creates much more diverse needs from the society, from which emerged the approach decentralization of curriculum development in the national education system. Under this approach, the local government and especially the school are entitled to develop their own curriculum within the prescribed framework according to the national framework program. Involvement of more stakeholders requires cooperation and sharing of power in order to operate smoothly and efficiently. The article uses the method of researching documents to analyze and compare them to provide the basic actors and their roles in the development of school curriculum in Vietnamese high schools when implementing the 2018 general education program.

Keywords: school curriculum, school based curriculum development, stakeholders, autonomy school.